

Số: 25 /2010/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi.

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....677.....
DẾN	Ngày: 19/10/2010
	Chuyên:.....Cán sự.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư số 06/2008/TT-BNV ngày 21/8/2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung khoản 2, mục III, phần I Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BNV ngày 20/5/2010 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 295/2008/QĐ-UBND ngày 24/9/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 30/10/2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 977/SNV ngày 17/8/2010 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại báo cáo số 108/BC-STP ngày 13/8/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 362/2008/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: PVP, KTTH, CB&TH;
- Lưu: VT, NC_{nvhuyl468}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Huế

QUY ĐỊNH**Chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25 /2010/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 10 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Ban Tôn giáo là cơ quan quản lý Nhà nước chuyên ngành trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thống nhất quản lý Nhà nước về công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ trực thuộc Bộ Nội vụ.

3. Ban Tôn giáo (tương đương chi cục) có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xây dựng trình cấp có thẩm quyền các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tôn giáo.

2. Xây dựng trình Giám đốc Sở Nội vụ ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về lĩnh vực tôn giáo.

3. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chương trình, quy hoạch, kế hoạch dài hạn năm năm và hàng năm về lĩnh vực tôn giáo sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về tôn giáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, nhân sỹ các tôn giáo trong phạm vi quản lý của tỉnh.

5. Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành tham mưu cho Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong tôn giáo; là đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo.

6. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tôn giáo theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tôn giáo cho công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ban.

8. Thực hiện việc áp dụng chính sách đãi ngộ đối với những tổ chức, cá nhân tôn giáo.

9. Thực hiện việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tôn giáo, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương chính sách đối với tôn giáo.

10. Tham gia quản lý các khu di tích, danh lam, thắng cảnh có liên quan đến tôn giáo.

11. Hướng dẫn bộ phận làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo thuộc Phòng Nội vụ cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý về tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản, cán bộ, công chức thuộc Ban theo phân cấp của Giám đốc Sở Nội vụ và theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Lãnh đạo Ban

1) Ban Tôn giáo tỉnh làm việc theo chế độ thủ trưởng, có Trưởng ban và không quá 3 Phó Trưởng ban;

2) Trưởng ban Ban Tôn giáo là Phó Giám đốc Sở Nội vụ, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;

3) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban;

4) Việc bổ nhiệm Trưởng ban, Phó Trưởng ban theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do cơ quan có thẩm quyền ban hành và theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức của UBND tỉnh. Việc

miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, từ chức, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết chính sách đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Tôn giáo tỉnh gồm có 03 phòng chuyên môn nghiệp vụ sau:

- Phòng Tổng hợp - Tổ chức - Hành chính.
- Phòng Công giáo - Tin lành.
- Phòng Phật giáo - Cao đài.

2. Phòng có Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

3. Căn cứ Quyết định này và các văn bản của Nhà nước có liên quan, Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn nghiệp vụ trình Giám đốc Sở Nội vụ phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế của Ban Tôn giáo tỉnh là biên chế hành chính nằm trong tổng số biên chế hành chính của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh xác định vị trí việc làm của Ban để Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, bảo đảm đủ biên chế để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, công tác tôn giáo của tỉnh.

2. Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh có trách nhiệm bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cho phù hợp với chức danh chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Ban Tôn giáo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Nội vụ; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ.

Điều 7. Ban Tôn giáo có mối quan hệ phối hợp trực tiếp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở Nội vụ; các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo thuộc các Sở, Ban, ngành và phòng Nội vụ cấp huyện giải quyết những vấn đề cụ thể về tôn giáo theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan đơn vị thì Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh chủ động chủ trì, phối hợp để giải quyết và tổ chức triển khai thực hiện; nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ để giải quyết theo thẩm quyền; đối với trường hợp vượt quá thẩm quyền, Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

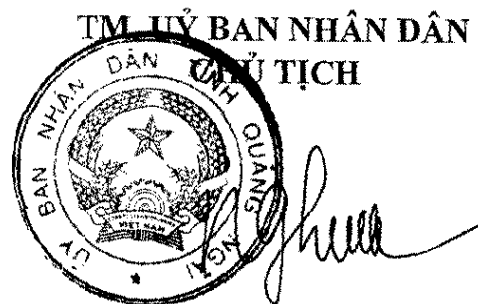
Điều 9. Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 10. Ban Tôn giáo chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan chức năng trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực hoạt động.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trưởng ban Ban Tôn giáo tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Trưởng ban Ban Tôn giáo tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



Nguyễn Xuân Huế